

Số: 922/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 27 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 – 2016 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 424/SKHĐT-KTĐN ngày 25/4/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 – 2016 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . a ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND;
- Lưu VT, TH^D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Doãn Thế Cường

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 – 2016 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 – 2016 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19/NQ-CP), UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung chủ yếu sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Trong thời gian qua UBND tỉnh đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng, quán triệt thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm; qua đó, yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh tập trung thực hiện các giải pháp đột phá, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; giai đoạn 2014 -2015 tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình giải quyết, giảm thời gian thực hiện, giảm thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là cải cách thủ tục hành chính về thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, cấp phép xây dựng, đất đai, thủ tục đầu tư, giải thể, phá sản doanh nghiệp...đã có những chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế, yếu kém thể hiện rõ nhất là sự phối hợp thiếu đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong công tác thẩm định cấp Giấy chứng nhận đầu tư, cấp Giấy phép xây dựng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản,...; công tác quản lý nhà nước của một số sở, ngành chưa được quan tâm đúng mức trong vận động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, trợ giúp pháp lý đối với các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, trong công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất cho nhà đầu tư của một số dự án chưa đảm bảo tiến độ, có trường hợp bị chậm trễ kéo dài; đào tạo nguồn nhân lực chưa phù hợp với yêu cầu thực tế và chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng lao động của các nhà đầu tư và doanh nghiệp; công tác thanh tra, kiểm tra giữa các ngành còn chồng chéo gây phiền hà cho doanh nghiệp,... Từ đó chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh trong thời gian qua không ổn định, còn thấp so

với các địa phương trong khu vực đồng bằng Sông Hồng và trong cả nước; một số tiêu chí thành phần trong chỉ số PCI của tỉnh có điểm số thấp.

Để góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, đồng thời thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP với những nội dung chủ yếu sau:

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Phấn đấu trong năm 2015-2016 hoàn thành việc rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh; xây dựng và triển khai các giải pháp cụ thể ở từng lĩnh vực; tạo lập và cải thiện môi trường kinh doanh bình đẳng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của tỉnh, phấn đấu trong năm 2015-2016 chỉ số PCI của tỉnh đạt mức khá trong cả nước và ngày càng được nâng cao trong những năm tiếp theo.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh đối với vai trò của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, từ đó làm tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao với phương châm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp ổn định, nâng cao hiệu quả đầu tư và phát triển sản xuất, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Đơn giản thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp từ 05 ngày xuống còn 03 ngày; cải thiện các khâu liên quan khác nhằm rút ngắn thời gian từ đăng ký đến bắt đầu kinh doanh của doanh nghiệp tối đa 6 ngày.

2.2. Công khai, minh bạch các thủ tục tiếp cận đất đai, đảm bảo thuận tiện trong quá trình thực hiện. Rút ngắn thời gian tiếp cận đất đai như thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ 30 ngày xuống còn 15 ngày; quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất từ 30 ngày xuống còn 7 ngày; thời gian thực hiện giao dịch bảo đảm về đất đai, tài sản gắn liền với đất từ 3 ngày xuống còn 1 ngày;

2.3. Đơn giản hóa quy trình và thủ tục, rút ngắn thời gian thẩm định đồ án quy hoạch đô thị xuống dưới 25 ngày; thời gian thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng xuống dưới 20 ngày; thời gian thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở xuống dưới 40 ngày đối với dự án nhóm A; dưới 30 ngày đối với dự án

nhóm B và dưới 20 ngày đối với dự án nhóm C; thời gian thẩm định cấp giấy phép xây dựng xuống dưới 20 ngày;

2.4. Cải cách quy trình, hồ sơ, thủ tục nộp thuế, rút ngắn thời gian để các doanh nghiệp hoàn thành thủ tục nộp thuế, nộp bảo hiểm xã hội nhằm đạt mục tiêu: Giảm số giờ nộp thuế từ 167 giờ/năm xuống còn 121,5 giờ/năm; thời gian kê khai nộp thuế còn không quá 121,5 giờ/năm, thời gian nộp bảo hiểm xã hội không quá 49,5 giờ/năm, đạt mức bình quân của các nước ASEAN-6; đảm bảo hoàn thuế đúng chế độ và ít nhất 90% đúng thời gian quy định.

2.5. Cải cách quy trình, hồ sơ và thủ tục cấp điện cho khách hàng, giảm số lượng giấy tờ trong hồ sơ đề nghị mua điện. Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn 35 ngày; trong đó, thời gian giải quyết thủ tục cấp điện thuộc trách nhiệm của ngành điện không quá 18 ngày. Đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân với chất lượng, dịch vụ tốt hơn, cụ thể: Thời gian mất điện trung bình, số lần mất điện kéo dài (lớn hơn 5 phút) trung bình 20,53 lần/năm, số lần mất điện thoáng qua (≤ 5 phút) trung bình 3,08 lần/năm.

2.6. Đơn giản hóa quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, thủ tục hải quan và giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp. Giảm thời gian hoàn thành thủ tục xuất khẩu xuống còn dưới 10 ngày và thời gian nhập khẩu xuống còn dưới 12 ngày.

2.8. Thực hiện có hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp phép cho cơ sở khám, chữa bệnh từ 60 ngày còn 30 ngày;

2.9. Thời gian thực hiện thủ tục phá sản doanh nghiệp từ 60 tháng còn tối đa 30 tháng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh; tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; trong đó trọng tâm là giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính và đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước, phục vụ việc cập nhật thông tin của doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, quản lý điều hành, hỗ trợ của Nhà nước đối với việc thực hiện đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, lành mạnh hóa môi trường đầu tư. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; thực hiện nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để sớm bàn giao đất cho nhà đầu tư, cho các doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án; đồng thời kiên quyết thu hồi những dự án không triển khai, chậm triển khai theo tiến độ đã đăng ký, đã được chấp thuận.

- Duy trì và đẩy mạnh thực hiện việc rà soát các thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính có liên quan đến chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ các quy định, thủ tục không cần thiết hoặc đề nghị bổ sung thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và triển khai Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai tổ chức thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông trong thực thi thủ tục hành chính, củng cố bộ phận tiếp nhận và trả kết quả liên quan đến thực hiện các thủ tục hành chính; bố trí cán bộ có nghiệp vụ chuyên môn, am hiểu công việc, có phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu theo quy định. Thường xuyên thực hiện bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ kỹ năng quản lý, có đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử,

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh; đáp ứng yêu cầu cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh về không gian mạng. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nội vụ, Tư pháp, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh,...khẩn trương xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông trong công tác cấp Giấy chứng nhận đầu tư, cấp Giấy phép xây dựng, phòng cháy chữa cháy, đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản đầu tư trên đất, giao dịch bảo đảm,...nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, xây dựng và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục triển khai chỉ thị của Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức.

- Chú trọng đổi mới công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức sát thực, minh bạch, hiệu quả; thực hiện đúng thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan.

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra thực hiện thủ tục hành chính tại các cấp, các ngành. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, phát huy cơ chế giám sát của các tổ chức, đoàn thể, xã hội, nhân dân đối với cán bộ, công chức cơ quan, kịp thời phát

hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có những hành vi nhũng nhiễu, phiền hà gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thực thi công vụ hoặc có hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Cải tiến cách thức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác vận động, thu hút đầu tư, công tác tư vấn, trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Phổ biến Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Đầu tư 2014, Luật Đấu thầu 2014, Luật Kinh doanh bất động sản 2014, Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác Công – Tư, Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư...cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức rà soát và công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về các thủ tục hành chính liên quan đến thành lập doanh nghiệp, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, đấu thầu theo hướng thông thoáng, dễ thực hiện, đảm bảo cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện so với quy định hiện hành. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thẩm tra, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Phối hợp với cơ quan thuế triển khai việc cấp mã số thuế tự động cho doanh nghiệp từ ngày 01/7/2015, rút ngắn thời gian thành lập mới doanh nghiệp từ 05 ngày xuống còn 03 ngày. Số hóa hồ sơ, tài liệu doanh nghiệp, lưu trữ trên hệ thống đăng ký kinh doanh quốc gia, đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký qua mạng điện tử thông qua Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, giảm thời gian và chi phí đi lại của doanh nghiệp.

- Phối hợp với cơ quan thuế rà soát, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật đầy đủ thông tin, tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia; tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin, phát huy vai trò giám sát của xã hội đối với doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh để các nhà đầu tư chủ động trong việc lựa chọn ngành, nghề phù hợp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư có tính chuyên nghiệp trong hỗ trợ doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội đầu tư, triển khai thực hiện dự án; nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý, thông tin cho doanh nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Trong quý II năm 2015, hoàn thiện và công bố bộ thủ tục hành chính về đất đai theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; niêm yết công khai tại trụ sở và trên Website của Sở để tổ chức, người dân biết và thực hiện.

- Trong quý II năm 2015, kiện toàn Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp, bộ phận tiếp nhận, trả kết quả; trong quý III năm 2015, kiện toàn Trung tâm phát triển quỹ đất một cấp nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, đăng ký đất đai và giải phóng mặt bằng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính về đất đai như cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh đảm bảo cắt giảm tối thiểu 30% thời gian theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành tham gia thẩm định dự án trong thời gian sớm nhất; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường.

4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông trong công tác thẩm định đồ án quy hoạch, thẩm định dự án, thẩm định thiết kế cơ sở, cấp Giấy phép xây dựng bảo đảm cắt giảm tối thiểu 30% thời gian theo quy định ngay sau khi có Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố ban hành quy chế quản lý quy hoạch - kiến trúc đối với những đô thị đã ổn định nhưng chưa có quy hoạch chi tiết làm cơ sở để cấp Giấy phép xây dựng.

- Nghiên cứu, trình UBND tỉnh ban hành quyết định sửa đổi Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011.

- Phối hợp với các sở, ngành tham gia thẩm định dự án trong thời gian sớm nhất; nghiên cứu, trình UBND tỉnh ban hành quy trình thống nhất về đấu nối nguồn cấp nước; công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; đơn giản thủ tục và thời gian đấu nối nguồn nước cho khách hàng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát xây dựng theo giấy phép. Tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, nhất là nhà ở xã hội.

5. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát các thủ tục hành chính, triển khai các biện pháp nhằm đạt mục tiêu rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến cấp, đổi giấy phép lái xe; cấp, đổi phù hiệu các tuyến xe cố định, taxi, xe hợp đồng;

- Thực hiện công khai, minh bạch hóa thông tin; công khai các thủ tục hành chính trong việc cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng và hành lang an toàn đường bộ và cấp phép đầu nối, thỏa thuận đầu nối giao thông đúng quy định và thời gian giảm từ 01 đến 03 ngày.

- Thời gian thẩm định dự án cắt giảm tối thiểu 30% so với quy định hiện hành.

- Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng xe quá khổ, quá tải.

- Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định dự án liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành, đảm bảo thời gian thực hiện ngắn nhất theo quy định;

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát các thủ tục hành chính, triển khai các biện pháp để rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan; xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định dự án liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực kiểm lâm, chăn nuôi, thú y so với quy định hiện hành;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân, giảm bớt các chi phí trung gian.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành liên quan trong việc thẩm định các tiêu chí đánh giá doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP;

7. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Chủ trì hướng dẫn Công ty Điện lực Hưng Yên triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm giảm bớt thủ tục, thời gian và chi phí tiếp cận để được cấp điện đối với các dự án, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Tổ chức thực hiện Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10/10/2014 của Bộ Công Thương, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xuống còn 35 ngày.

- Rà soát, cập nhật các quy định về thủ tục hành chính, đề xuất, kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi các thủ tục hành chính không còn phù hợp hoặc quá rườm rà, phức tạp gây khó khăn cho tổ chức, công dân như thủ tục cấp giấy phép,

xác nhận: Giấy phép hoạt động điện lực, sản xuất kinh doanh rượu, thuốc lá, xác nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục sản xuất hóa chất kinh doanh có điều kiện, xác nhận khai báo hóa chất, xác nhận kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất,...đảm bảo giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định.

- Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các nội dung: Hỗ trợ tìm kiếm thông tin công nghệ, tư vấn công nghệ, hỗ trợ chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại vào sản xuất,...

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các hoạt động kinh doanh trái phép, chống buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh đi đôi với tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh.

- Thúc đẩy thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các cam kết thương mại quốc tế; phối hợp với các ngành phổ biến các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết đến các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt, thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp với các sở ngành tham gia thẩm định dự án trong thời gian sớm nhất;

8. Công ty Điện lực Hưng Yên

- Rà soát, cải tiến các thủ tục, quy trình cung ứng điện năng, quy định rõ trình tự, thủ tục giải quyết cung cấp điện cho khách hàng, giảm thời gian giải quyết cấp điện, cụ thể: Đối với khách hàng mua điện sau trạm biến áp công cộng thời gian giải quyết tối đa 3 ngày đối với công tơ 1 fa tại khu vực thành phố, thị trấn và 5 ngày đối với khu vực nông thôn; với công tơ 3 fa tối đa là 7 ngày, số lần khách hàng đến Công ty Điện lực không quá 01 lần; đối với khách hàng mua điện từ lưới điện trung áp có đầu tư trạm biến áp chuyên dùng không quá 18 ngày.

- Có kế hoạch đầu tư, nâng cấp các trạm biến áp cắt giảm, đảm bảo nhu cầu điện năng trên địa bàn tỉnh, không gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Giảm thời gian mất điện vì cắt điện do sự cố, do cắt điện theo kế hoạch, do lưới truyền tải và các lý do khác.

- Xây dựng và niêm yết công khai đơn giá trong khâu cấp điện cho khách hàng có trạm biến áp chuyên dùng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ mới trong hoạt động kinh doanh, hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào khai thác hệ thống đo đếm từ xa tại các trạm biến áp trong quý II năm 2015.

9. Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư năm 2014, Luật Doanh nghiệp năm 2014; Luật Xây dựng 2014, Luật Bảo vệ môi trường 2014 đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư vào khu công nghiệp. Thực hiện cải cách, công khai các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian trong việc giải quyết các thủ tục hành chính như cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép quy hoạch xây dựng,...

- Tăng cường đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, dịch vụ hỗ trợ, tư vấn pháp lý, tuyên dụng, đào tạo lao động... cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, đưa vào sử dụng phần mềm dịch vụ công trong quý IV năm 2015, trong đó có 13 thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến mức độ 3.

- Phối hợp với các sở ngành tham gia thẩm định dự án trong thời gian sớm nhất;

10. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Thường xuyên nắm bắt, kịp thời tham mưu UBND tỉnh quy định về tỷ lệ % tính giá thuê đất, quy định điều chỉnh hệ số K để xác định tiền thuê đất kịp thời, phù hợp, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thuê đất hiệu quả, thuận lợi.

- Kịp thời ban hành thông báo định kỳ giá gạo, đơn giá bồi thường hoa màu, cây cối, vật nuôi... làm căn cứ lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho các doanh nghiệp thuê đất trên địa bàn theo quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp về công tác giải phóng mặt bằng, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến việc xác định tiền thuê đất và xác định thu tiền sử dụng đất.

- Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện chính sách đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp.

- Thời gian quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, đảm bảo giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công khai, minh bạch về thủ tục hành chính thuế, hải quan để người dân dễ tiếp cận. Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình một cửa liên thông đối với các thủ tục nộp thuế, hải quan, kho bạc. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp đẩy nhanh công tác giải ngân; thực hiện thanh, quyết toán đúng thời gian quy định phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

- Phối hợp với các sở, ngành trong cân đối nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ; nguồn lực hỗ trợ các doanh nghiệp theo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh.

11. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thuế, cải cách thủ tục hành chính, công bố công khai số điện thoại để hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận và giải đáp những thắc mắc liên quan đến việc thực hiện các chính sách thuế mới.

- Tiếp tục rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền giảm tối thiểu số thủ tục hành chính thuế theo hướng: Giảm số chứng từ trong hồ sơ khai thuế, chứng từ nộp thuế, sửa đổi bổ sung quy trình liên quan đến kê khai, nộp thuế,...; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo số doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt 100%, nộp thuế điện tử đến 30/9/2015 tối thiểu đạt 90%.

12. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Triển khai có hiệu quả việc xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Qua đó xác định rõ các mặt mạnh, những hạn chế của từng đơn vị trong công tác cải cách hành chính, đề ra các biện pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính;

- Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tham mưu UBND tỉnh các biện pháp thực hiện có hiệu quả Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tổ chức mô hình bộ phận một cửa, một cửa liên thông hiện đại nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh.

- Đôn đốc các sở ngành thực hiện đúng quy định của Chính phủ và của UBND tỉnh về thành lập, hoạt động của bộ phận một cửa tại: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh. Thời gian thực hiện trong quý III năm 2015.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

13. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc tuân thủ các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, đánh giá tác động thủ tục hành chính ngay trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trong quá trình thực thi. Tổ chức thực hiện việc niêm yết công khai, đồng bộ, thống nhất tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng kế hoạch cùng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tư pháp trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

14. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Tích cực triển khai phát triển nguồn nhân lực của tỉnh đến năm 2020; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển hệ thống đào tạo nghề phù hợp với yêu cầu thị trường.

- Rà soát, đề xuất, kiến nghị hoàn thiện các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập hoặc kiến nghị bãi bỏ các thủ tục không còn phù hợp, bổ sung kiến nghị sửa đổi các thủ tục theo hướng khuyến khích và tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát các thủ tục hành chính, triển khai các biện pháp để rút ngắn thời gian cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài. Thời gian cấp lại Giấy phép lao động từ 5 ngày giảm xuống còn 03 ngày, thời gian trả kết quả xác nhận lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động không quá 3 ngày làm việc.

- Phối hợp với các hiệp hội, tổ chức công đoàn cung cấp thông tin về các quy định liên quan đến lao động, nhằm điều chỉnh hiệu quả quan hệ “chủ doanh nghiệp - người lao động”.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm. Định hướng, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm.

- Đẩy mạnh công tác khai nộp bảo hiểm xã hội qua mạng điện tử, giảm 70% thời gian cho doanh nghiệp, từ 109 giờ xuống còn 49 giờ.

15. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Đổi mới hoạt động, nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của tỉnh thành phương tiện trao đổi thông tin hiệu quả giữa các cơ quan, chính quyền tỉnh với người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản lý nhà nước để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, các biện pháp điều hành và các giải pháp của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư.

16. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Luật Chuyển giao công nghệ; Hỗ trợ doanh nghiệp

trong việc tư vấn về các loại hình, trình độ công nghệ, kiểm định công nghệ, thay thế công nghệ lạc hậu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, làm chủ công nghệ chuyển giao.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện hệ thống tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, xây dựng hệ thống quản lý quyền sở hữu trí tuệ, đăng ký chất lượng; nhãn mác, in mã số, mã vạch sản phẩm.

- Hỗ trợ các cơ quan hành chính nhà nước xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 nhằm đáp ứng việc cải cách hành chính được công khai, minh bạch.

- Giảm thời gian thẩm tra công nghệ của các dự án đầu tư vào địa bàn từ 15 ngày xuống còn 7 ngày làm việc.

17. Sở Văn hóa, thể thao và du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Rà soát các thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục không cần thiết trong việc cấp giấy phép nhà nghỉ, phòng hát, quảng cáo ngoài trời,...

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp lữ hành trong tỉnh, tỉnh ngoài hoạt động.

18. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Rà soát và hoàn thiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y, được ngoài công lập, trình UBND tỉnh công bố công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, Bộ TTHC được sửa đổi, đơn giản hóa thủ tục hành chính từ 85 thủ tục xuống còn 66 thủ tục;

- Công khai minh bạch thủ tục hành chính, niêm yết tại trụ sở làm việc. Bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức có năng lực, có trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính;

- Phối hợp với các sở, ban ngành, UBND huyện, thành phố thực hiện công tác kiểm tra an toàn thực phẩm theo quy định. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh; phát hiện xử lý, kịp thời những cơ sở sản xuất, chế biến không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

19. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Rà soát quy hoạch các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Nghiên cứu, đề xuất mở rộng quyền tự chủ trong tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí của các cơ sở giáo dục và đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các trường đại học trong nước và nước ngoài mở các cơ sở đào tạo; cho tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

20. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo thanh tra các sở, ngành, huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm theo đúng quy định, tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Trong năm chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra 01 cuộc đối với 1 doanh nghiệp, trừ trường hợp cần thiết phải có ý kiến của UBND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp, qua đó giúp cơ quan nhà nước phát hiện kẽ hở của các cơ chế chính sách, đảm bảo tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; giảm tối thiểu 30% thời gian thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp so với quy định của Luật Thanh tra.

21. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện thành phố

- Chủ động nắm tình hình và phối hợp với các cấp, các ngành chức năng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp kịp thời giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn,... không để xảy ra đình công, lãn công, các hành vi gây mất an ninh trật tự. Tham mưu chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng, khai thác tài nguyên, khoáng sản, môi trường và thực hiện chính sách an sinh xã hội.

- Phối hợp với các sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường trong công tác bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên, khoáng sản,...

- Thẩm định hồ sơ phòng cháy, chữa cháy,... đảm bảo cắt giảm tối thiểu 30% thời gian theo quy định.

- Đổi mới công tác nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên nguyên tắc không gây phiền hà, ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp; không được yêu cầu doanh nghiệp cung cấp hồ sơ một cách tùy tiện, gây khó khăn, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, trừ trường hợp doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao

Căn cứ vào mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch này, khẩn trương xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện cụ thể về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của từng sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố. Kế hoạch phải được xây dựng hoàn thành trước ngày 31/5/2015 (đối với những lĩnh vực đã có quy định cụ thể) và trước ngày

31/7/2015 (đối với những lĩnh vực chưa có hướng dẫn cụ thể) gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi. Kế hoạch thực hiện phải xác định rõ mục tiêu là phục vụ doanh nghiệp, phục vụ nhân dân, nhiệm vụ, thời gian thực hiện cụ thể và phân công người chịu trách nhiệm từng công việc.

Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố báo cáo tình hình triển khai, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của đơn vị mình; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hưng Yên

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 19/NQ-CP và Kế hoạch này trong các cấp, các ngành. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ngành, địa phương.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh làm đầu mối thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc về tình hình thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ và Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Doãn Thế Cường